

Số: 21 /KH-SYT

Bắc Giang, ngày 17 tháng 02 năm 2017

KẾ HOẠCH

Triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý khám, chữa bệnh và thanh toán bảo hiểm y tế năm 2017 và những năm tiếp theo

Thực hiện Công văn số 532/BYT-BH ngày 10/02/2017 về việc đẩy mạnh tin học hóa trong khám chữa bệnh BHYT. Để bảo đảm tiến độ tin học hóa trong khám chữa bệnh BHYT. Sở Y tế xây dựng kế hoạch triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý khám chữa bệnh và thanh toán bảo hiểm y tế năm 2017 và những năm tiếp theo như sau:

I. MỤC TIÊU

Triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, kết nối liên thông dữ liệu phục vụ cho công tác quản lý khám chữa bệnh, thanh toán bảo hiểm y tế tại các cơ sở khám chữa bệnh bảo hiểm y tế, đảm bảo 100% cơ sở khám chữa bệnh bảo hiểm y tế trích xuất được đầy đủ, thường xuyên, liên tục và đảm bảo chất lượng các dữ liệu điện tử về khám chữa bệnh BHYT và dữ liệu yêu cầu thanh toán chi phí KCB BHYT, gửi tới công tiếp nhận dữ liệu giám định của BHXH Việt Nam và Cổng dữ liệu y tế của Bộ Y tế.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Thành lập tổ công tác

Phân công một đồng chí lãnh đạo Sở Y tế chỉ đạo việc triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý khám, chữa bệnh và thanh toán bảo hiểm y tế: Thạc sỹ Bùi Thế Hùng – Phó Giám đốc Sở Y tế.

Thành lập tổ công tác thường trực tham mưu việc tổ chức thực hiện, hướng dẫn các đơn vị triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý khám, chữa bệnh và thanh toán bảo hiểm y tế, gồm 05 cán bộ:

1. Ông Từ Quốc Hiệu - TP Nghiệp vụ Y, Sở Y tế - Tổ trưởng.
2. Ông Nguyễn Đình Toàn - PTP Nghiệp vụ Y, Sở Y tế - Thành viên.
3. Bà Khổng Thị Ngọc Anh – CV Phòng Nghiệp vụ Y – Thành viên
4. Ông Nguyễn Văn Ánh - CV CNTT - VP Sở Y tế - Thành viên.
5. Ông Nguyễn Văn Phương - CV Phòng Nghiệp vụ Y – Thành viên.

2. Triển khai phần mềm quản lý khám, chữa bệnh và thanh toán BHYT tại các Bệnh viện

2.1. Chuẩn hóa và cập nhật danh mục dùng chung

Các Bệnh viện phối hợp với doanh nghiệp CNTT rà soát, đối chiếu với các yêu cầu cần phải đáp ứng để chỉnh sửa, bổ sung cho phù hợp, đảm bảo công tác kết nối, giám định thanh toán KC BHYT.

Thực hiện việc chuẩn hóa danh mục dùng chung, đảm bảo đầy đủ, chính xác và gửi sang cơ quan BHXH để thẩm định, duyệt áp dụng theo hướng dẫn tại Công văn số 5328/BHXH-CSYT ngày 29/12/2016 của BHXH Việt Nam về hướng dẫn một số vấn đề về chuẩn hóa và liên thông dữ liệu trên Hệ thống thông tin giám định BHYT.

Thực hiện ngay việc cập nhật danh mục dùng chung chuẩn hóa đã được cơ quan BHXH giám định, duyệt vào phần mềm của đơn vị theo Công văn số 25/BHXH-GĐBHYT ngày 10/1/2017 về việc triển khai Hệ thống thông tin giám định BHYT của BHXH tỉnh, nhằm đảm bảo các danh mục trong hồ sơ XML gửi sang cơ quan BHXH không bị phần mềm tự động xuất toán.

2.2. Liên thông và gửi dữ liệu XML vào cổng giám định và sử dụng chức năng thông tuyến

Các cơ sở KCB BHYT thực hiện đúng nội dung Công văn số 960/BHXH-GĐBHYT ngày 02/12/2016 của BHXH tỉnh Bắc Giang về việc thực hiện liên thông dữ liệu KCB BHYT.

- Thực hiện gửi hồ sơ XML lên Cổng tiếp nhận dữ liệu Giám định BHYT của BHXH Việt Nam và Cổng dữ liệu y tế của Bộ Y tế ngay sau khi người bệnh ra viện. Cuối mỗi ngày làm việc, các cơ sở KCB kiểm tra lại dữ liệu và gửi hồ sơ XML sang cơ quan BHXH. Các đơn vị cần có các giải pháp, kế hoạch cụ thể về việc cho người bệnh ra viện để đảm bảo công tác thanh toán chi phí và gửi dữ liệu lên cổng giám định BHYT đúng thời gian theo quy định.

- Định kỳ theo tuần, tháng, cơ sở KCB BHYT phải thực hiện đối chiếu số liệu XML với biểu in 79,80a, 19,20,21/BHYT. Các cơ sở xuất báo cáo 79a, 80a, 19,20,21/BHYT trên Cổng giao dịch BHYT trong phần Hồ sơ XML ra file Excel, tiến hành đối chiếu số liệu (số liệu tổng hợp, số liệu chi tiết, cột, dòng) để phát hiện ra sai sót, kịp thời điều chỉnh.

- Thực hiện việc tra cứu thông tin về thẻ BHYT và lịch sử KCB của người bệnh đến khám chữa bệnh BHYT tại đơn vị hướng dẫn tại mục 4, Công văn Công văn số 516/BHXH-GĐBHYT, nhằm kiểm soát được tính hợp lệ của thẻ BHYT và lịch sử chi tiết các lần KCB của bệnh nhân.

3. Đối với các trạm y tế xã

Các bệnh viện đa khoa khu vực Lục Ngạn và bệnh viện đa khoa huyện chủ động làm việc với doanh nghiệp CNTT tiếp tục đầu tư, nâng cấp đường truyền, phần mềm, phần cứng, đào tạo, tập huấn, kiểm tra, giám sát nhằm đảm

bảo kết xuất dữ liệu ngay sau khi kết thúc đợt điều trị và gửi lên công giám định BHYT.

Hướng dẫn việc chuẩn hóa dữ liệu và cập nhật danh mục đã được thẩm định vào phần mềm nhằm đảm bảo chất lượng dữ liệu khi được kết xuất và gửi đi.

4. Đối với các cơ sở khám chữa bệnh BHYT ngoài công lập

Chủ động làm việc với doanh nghiệp CNTT đầu tư và triển khai ứng dụng CNTT trong quản lý khám, chữa bệnh đảm bảo kết xuất được thông tin khám chữa bệnh bảo hiểm y tế theo yêu cầu đầu ra do Bộ Y tế ban hành và kết nối liên thông dữ liệu phục vụ công tác giám định với cơ quan Bảo hiểm xã hội.

5. Công tác kiểm tra, giám sát và báo cáo

Sở Y tế tổ chức kiểm tra, giám sát tiến độ, đánh giá kết quả việc triển khai thực hiện theo kế hoạch của Sở Y tế tại các đơn vị trên địa bàn.

Ghi nhận những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện.

Báo cáo BHXH Việt Nam, Bộ Y tế những khó khăn vướng mắc trong triển khai thực hiện.

Định kỳ vào ngày mùng 03 hằng tháng các đơn vị báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện kế hoạch theo mẫu gửi kèm theo để tổng hợp báo cáo Lãnh đạo Sở và BHYT.

III. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

1. Chuẩn hóa, cập nhật danh mục dùng chung

- Các đơn vị thực hiện xong trong tháng 02/2017.
- Thường xuyên theo dõi, cập nhật các hướng dẫn mới để chuẩn hóa và cập nhật bổ sung kịp thời.

- Phối hợp chặt chẽ với cơ quan BHXH trực tiếp ký hợp đồng đề nghị cung cấp thông tin về kết quả giám định tự động hồ sơ XML, nguyên nhân của các chi phí phần mềm tự động xuất toán. Trên cơ sở đó, các cơ sở KCB cần chỉnh sửa phần mềm và chuẩn hóa danh mục dùng chung cho đến khi Phần mềm giám định BHYT không còn tự động xuất toán.

2. Gửi dữ liệu lên công giám định BHYT và Công dữ liệu của BHYT

- Các đơn vị thực hiện ngay sau khi kết thúc đợt trị và đảm bảo 100% hồ sơ được gửi đi ngay trước 31/03/2017.

- Thực hiện việc kiểm soát được tính hợp lệ của thẻ BHYT và lịch sử chi tiết các lần KCB của bệnh nhân thông qua sử dụng chức năng thông tuyến: thời gian xong trong tháng 02/2017.

3. Đối với Trạm Y tế xã: Triển khai việc kết xuất và gửi dữ liệu XML 100% hồ sơ lên cổng ngay sau khi kết thúc đợt điều trị, xong trước 31/3/2017.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Đối với các đơn vị y tế công lập, sử dụng các nguồn sau:

- Ngân sách nhà nước cấp.
- Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp của đơn vị.
- Các nguồn thu hợp pháp khác.
- Các nguồn tài trợ, hỗ trợ.

Việc sử dụng kinh phí phải đảm bảo các nguyên tắc tài chính kế toán hiện hành.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Tổ công tác thường trực CNTT

- Xây dựng kế hoạch triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý khám chữa bệnh và thanh toán BHYT năm 2017 và những năm tiếp theo trình Giám đốc Sở Y tế phê duyệt.

- Đôn đốc, kiểm tra các đơn vị thực hiện theo các mốc thời gian trong kế hoạch.

- Chỉ đạo các cơ sở khám chữa bệnh phối hợp chặt chẽ với BHXH, các doanh nghiệp cung cấp CNTT bố trí nhân lực, trang thiết bị và các điều kiện triển khai kế hoạch.

- Tổng hợp báo cáo định kỳ hàng tháng tiến độ thực hiện Kế hoạch.

2. Các cơ sở khám chữa bệnh BHYT

- Xây dựng Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý khám chữa bệnh và thanh toán bảo hiểm y tế năm 2017 và những năm tiếp theo của đơn vị. Gửi bản kế hoạch về Sở Y tế (Đồng chí Nguyễn Văn Ánh – Văn phòng Sở Y tế, email: thongkesyt@gmail.com), trước ngày **28/02/2017**.

- Cử cán bộ làm đầu mối phối hợp với Tổ công tác của Sở Y tế tổng hợp báo cáo kết quả của từng đơn vị theo đúng thời gian quy định.

- Cập nhật đầy đủ mã và tên thuốc, dịch vụ kỹ thuật, vật tư y tế theo danh mục dùng chung vào phần mềm quản lý khám, chữa bệnh, điều chỉnh phần mềm để kết xuất dữ liệu đúng quy định của Bộ Y tế.

- Gửi dữ liệu lên cổng giám định BHYT và Cổng dữ liệu y tế của Bộ Y tế ngay sau khi người bệnh kết thúc đợt điều trị nhằm cung cấp thông tin cho việc kiểm soát khám chữa bệnh thông tuyến.

- Thường xuyên phối hợp với các đơn vị cung cấp phần mềm cập nhật phần mềm, chỉnh sửa, bổ sung, hoàn thiện phần mềm để thuận lợi trong qua

trình thực hiện và đáp ứng các yêu cầu trong quá trình kết nối, liên thông vào cổng giám định BHYT.

- Thường xuyên rà soát, bổ sung phát triển hạ tầng CNTT để đáp ứng nhu cầu về cấu hình, đường truyền Internet.

- Chú trọng công tác đào tạo, đào tạo lại, tập huấn nâng cao trình độ tin học cho CBYT nhất là tại các TYT xã.

3. Trung tâm Y tế các huyện/thành phố

Trung tâm Y tế các huyện/thành phố phối hợp với bệnh viện, doanh nghiệp cung cấp CNTT chỉ đạo các Trạm Y tế cử cán bộ tham gia tập huấn đào tạo sử dụng phần mềm tại cơ sở; thực hiện tốt việc trích chuyển dữ liệu lên Cổng giám định của BHXH Việt Nam và Bộ Y tế theo quy định. Có biện pháp kiểm tra, giám sát, giúp đỡ và thi đua khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân trong quá trình triển khai thực hiện.

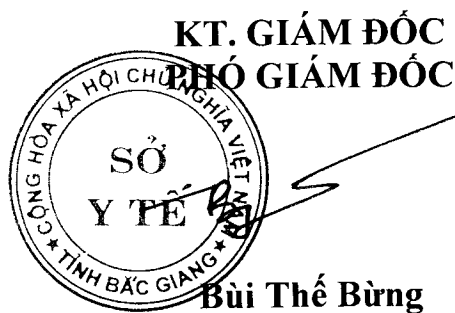
Yêu cầu các cơ sở khám chữa bệnh trên địa bàn tỉnh nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, phản ánh về Sở Y tế xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ Y tế (b/c);
- UBND tỉnh (b/c);
- Lưu VT, NVY.

Bản điện tử:

- Bảo hiểm xã hội tỉnh (p/h)
- Các cơ sở KCB BHYT (t/h);
- Trung tâm Y tế các huyện/thành phố (t/h);
- Phòng Y tế các huyện/thành phố;
- Lãnh đạo Sở (b/c);
- Phòng KH-TC, VP Sở Y tế (p/h);
- cnttbhvt@gmail.com.



Bùi Thế Bùng

Phụ lục 1. Trích xuất bảng và chuẩn hóa, đồng bộ DMDC sau khi được cơ quan BHXH duyệt

| STT | Tên đơn vị | Trích xuất dữ liệu bảng theo CV 9324/BYT-BH | | | | | Kết quả đồng bộ DMDC (Số DM đã đồng bộ/tổng số DM phải thực hiện) | | | | | | |
|-----|------------|---|--------|--------|--------|--------|--|-----------------------------------|---------------------|----------------------|------------------|----------------|--------------------------------------|
| | | Bảng 1 | Bảng 2 | Bảng 3 | Bảng 4 | Bảng 5 | DM thuốc | DM chế phẩm YHCT và vị thuốc YHCT | DM dịch vụ kỹ thuật | Danh mục vật tư y tế | Bệnh theo ICD 10 | Bệnh theo YHCT | DM máu toàn phần và các chế phẩm máu |
| 1 | | | | | | | | | | | | | |

Phụ lục 2. Chuẩn hóa, đồng bộ danh mục dùng chung của Trạm Y tế sau khi được cơ quan BHXH duyệt

| STT | Tên bệnh viện | Số xã kết nối | Danh mục thuốc tân dược | Danh mục vật tư | Danh mục kỹ thuật | DM thuốc YHCT và vị thuốc YHCT | DM bệnh theo ICD 10 | DM bệnh YHCT |
|-----|---------------|---------------|-------------------------|-----------------|-------------------|--------------------------------|---------------------|--------------|
| 1 | | | | | | | | |

* *Chú ý:* Số DM đã đồng bộ/tổng số DM phải thực hiện

Phụ lục 3. Việc gửi file XML lên cổng Giám định BHYT <http://gdbhyt.baohiemxahoi.gov.vn> và Cổng dữ liệu y tế của BHYT (<http://congdulieuyte.vn>)

| STT | Tên bệnh viện | Việc gửi file XML lên cổng Giám định BHYT (Tỷ lệ % so với tổng số hồ sơ đề nghị) | | | | | | |
|-----|---------------|---|------------|------------|----|-------------|-------------|-----|
| | | Ngay sau khi thực hiện | Sau 01 giờ | Sau 02 giờ | .. | Sau 01 ngày | Sau 01 tuần | ... |
| 1 | | | | | | | | |

Phụ lục 4. Các khó khăn, vướng mắc và đề xuất, kiến nghị

1. Khó khăn, vướng mắc
2. Nguyên nhân chưa thực hiện được việc chuẩn hóa, đồng bộ DMDC, gửi dữ liệu lên cổng chậm, muộn, bị phần mềm tự động xuất toán, sử dụng chức năng thông tuyến.....
3. Đề xuất, kiến nghị